

NGHỊ QUYẾT

Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 331/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh và kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 34 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XV - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 72/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Nghị quyết liên tịch số 100/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Chính phủ - Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết liên tịch số 72/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20/02/2025;

Xét Báo cáo số 138/BC-HĐND ngày 01/7/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 331/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh và kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 34 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2026 - 2031,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành với Báo cáo số 138/BC-HĐND ngày 01/7/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 331/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh và kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 34 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Kết quả đạt được

Kỳ họp thứ 34 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Hội đồng nhân dân tỉnh nhận được **20** nội dung kiến nghị của cử tri và **16** nội dung kiến nghị từ các kỳ họp trước của Hội đồng nhân dân tỉnh chưa được giải quyết dứt điểm. Thực hiện Nghị quyết số 331/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh cùng với việc tiếp nhận các kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 34 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng sở, ngành cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ rà soát, kiểm đếm tiến độ, làm rõ trách nhiệm, đề ra biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, nhất là trong thời điểm chuyển giao nhiệm kỳ Hội đồng nhân dân các cấp và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp. Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu đầy đủ các kiến nghị và chỉ đạo việc xem xét, giải quyết có trách nhiệm các kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh theo đúng thẩm quyền, không để sót việc hoặc chậm triển khai xem xét, giải quyết kiến nghị của cử tri; một số kiến nghị của cử tri, trong đó có những kiến nghị tồn đọng, kéo dài nhiều năm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo giải quyết xong đã đáp ứng nhất định các nguyện vọng chính đáng của cử tri, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện Nghị quyết số 331/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (*Văn bản số 683/HĐND-DN1 ngày 29/12/2025 về việc phân công giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi Kỳ họp thứ 34 và các kiến nghị gửi đến các kỳ họp trước của Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn bản số 139/HĐND-DN1 ngày 01/4/2026 về việc điều chỉnh phân công các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2026 - 2031 giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri gửi đến các kỳ họp trước của HĐND tỉnh*), các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề cao trách nhiệm, tăng cường hoạt động giám sát, khảo sát thường xuyên, kịp thời nắm bắt tình hình, kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri từ cơ sở; thể hiện rõ vai trò phản biện trong từng nội dung kiến nghị đối với Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các giải pháp giải quyết đến cùng kiến nghị của cử tri, nhất là việc thực hiện các cam kết về tiến độ giải quyết các kiến nghị của cử tri. Trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã phối hợp chặt chẽ để tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh hiệu quả, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn, lắng nghe, phản ánh đầy đủ, kịp thời tâm tư, nguyện vọng, tiếng nói, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh. Vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh được phát huy tốt, đã góp phần tích cực vào kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri.

Đến nay, trong tổng số **36** kiến nghị gửi đến các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo giải quyết xong **20** nội dung và được trả lời, thông tin, giải trình tới cử tri, đạt tỷ lệ **55,6%**; còn **16** nội dung đã chỉ đạo giải quyết nhưng chưa dứt điểm cần quan tâm chỉ đạo, giải quyết trong thời gian tới, chiếm tỷ lệ **44,4%**. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 331/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, tỷ lệ kiến nghị của cử tri được giải quyết xong và được thông tin, giải trình đến cử tri tại kỳ họp này có sự chuyển biến tích cực, đạt tỷ lệ cao hơn so với kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri được báo cáo trước Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Nghị quyết số 331/NQ-HĐND ngày 16/12/2025, tỷ lệ kiến nghị giải quyết xong và được trả lời, thông tin tới cử tri đạt tỷ lệ 50%).

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế:

Mặc dù kết quả đạt được có sự chuyển biến tích cực, thực chất, nhiều nội dung kiến nghị đã hoàn thành, nhưng (1) tỷ lệ kiến nghị chưa được giải quyết dứt điểm vẫn đáng kể, chiếm **44,4%** (còn 16/36 kiến nghị), trong đó còn 10/16 kiến nghị kéo dài từ các kỳ họp trước cần giải quyết nêu tại Nghị quyết số 331/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan cam kết lộ trình thực hiện nhưng đến nay vẫn chưa hoàn thành, chiếm 62,5% trên tổng số kiến nghị cũ còn tồn đọng, kéo dài, trong đó có 01 kiến nghị từ nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII đến nay vẫn chưa được giải quyết dứt điểm (*kiến nghị về bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án hồ Đồng Động, đặc khu Vân Đồn*) và một số nội dung kiến nghị khác như (i1) về cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở cho các hộ dân tại chung cư Trần Hưng Đạo; (i2) về lắp đặt trạm thu phát sóng điện thoại tại thôn Thán Phún, thôn Pò Hèn, xóm Đồi Tây, xã Hải Sơn; (i3) về đầu tư, nâng cấp sửa chữa cơ sở vật chất đã xuống cấp của Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn, giảm thiểu tình trạng nguồn nước bị nhiễm mặn trên địa bàn các phường Đông Triều, Hoàng Quế, An sinh; (i4) về giải quyết tình trạng bất cập trong công tác quản lý cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hơn 40 hộ dân tại tổ 8, 9, 10 khu Nam Sơn, phường Nam Khê cũ (nay là phường Vàng Danh) của cử tri các phường Vàng Danh, Đông Mai; (i5) về việc kiên cố hóa đầu tư nâng cấp tuyến đê Diền Công của cử tri phường Uông Bí..., (2) Công tác đôn đốc, triển khai các giải pháp giải quyết các kiến nghị của cử tri có tính chất phức tạp, nhiều vướng mắc liên quan đến thủ tục đất đai, đầu tư, giải phóng mặt bằng...vẫn có việc chưa có kết quả chuyển biến rõ nét; (3) Chất lượng tổng hợp, phân loại kiến nghị, phản ánh cử tri của các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh còn có nội dung chưa sát thẩm quyền cấp tỉnh, hoặc chưa rà soát sự phù hợp với các quy định của pháp luật của liên quan; (4) Chế độ thông tin, báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các ban, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chưa thường xuyên, chưa kịp thời.

b) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Nguyên nhân khách quan: Một số kiến nghị tồn đọng, kéo dài chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đầu tư hạ tầng kỹ thuật các dự án trên địa bàn tỉnh, trong quá trình chỉ đạo, giải quyết còn khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, trình tự, thủ tục pháp luật và thẩm quyền giải quyết. Khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, một số nhiệm vụ trước đây do cơ quan chuyên môn cấp huyện tham mưu, xử lý nay chuyển về cấp xã rà soát, xác minh, hoàn thiện hồ sơ, bố trí nguồn lực, xác định trách nhiệm của doanh nghiệp, nhà đầu tư và các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật. Quy định, cơ chế, chính sách sau sắp xếp mô hình chính quyền mới đang trong thời gian từng bước hoàn thiện, khó xác định chính xác ngay một số nội dung (nhất là liên quan nhiệm vụ chi, khả năng nguồn lực).

Nguyên nhân chủ quan: Công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết kiến nghị cử tri ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương có thời điểm chưa thực sự quyết liệt, nhất là đối với các kiến nghị phức tạp, kéo dài hoặc liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp. Công tác phối hợp giữa sở, ngành và địa phương trong tham mưu, giải quyết, cung cấp thông tin có lúc chưa chặt chẽ, kịp thời; năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đồng đều, một bộ phận cán bộ, công chức cấp xã chưa có nhiều kinh nghiệm trong xử lý nhiệm vụ mới được phân cấp, nhất là các lĩnh vực trước đây chủ yếu do cấp huyện hoặc sở, ngành, chuyên môn tham mưu, những lĩnh vực yêu cầu tính chất chuyên sâu về đất đai, tài nguyên, đầu tư công...

Công tác tổng hợp, phân loại kiến nghị cử tri của một số tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh cần tiếp tục nâng cao, vẫn còn có nội dung kiến nghị chung chung, có nội dung chưa được rà soát đầy đủ về thẩm quyền trước khi tổng hợp, chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

3. Giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế

Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các kiến nghị được nêu trong báo cáo kết quả giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đồng thời tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

a) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”; Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 15/02/2024 của Tỉnh ủy Quảng Ninh “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tình hình mới” và các văn bản liên quan khác của Trung ương, của tỉnh gắn với việc tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN và Nghị quyết liên tịch số 100/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN của Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết liên tịch

số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tăng cường, gắn trách nhiệm người đứng đầu đối với kết quả giải quyết kiến nghị cử tri gửi tới các kỳ họp để giảm thiểu việc tồn đọng, tránh gây bức xúc trong cử tri, Nhân dân và trở thành điểm nóng. Thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo rà soát, quyết liệt đôn đốc, phân công trách nhiệm các sở, ngành, chính quyền cấp xã phối hợp giải quyết có kết quả đối với 16 kiến nghị đang giải quyết (gồm 10 kiến nghị còn tồn từ các kỳ họp trước và 06 kiến nghị gửi đến kỳ họp thứ 34 HĐND tỉnh khóa XIV). Đặc biệt chú trọng quan tâm giải quyết dứt điểm đối với 10 nội dung kiến nghị kéo dài gửi đến Hội đồng nhân dân tỉnh từ các kỳ họp trước của nhiệm kỳ khóa XIII (2016 - 2021) và khóa XIV (2021 - 2026) nhưng đến nay chưa được giải quyết xong, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành để thông tin tới các ban, các tổ, đại biểu HĐND tỉnh và cử tri theo dõi, giám sát theo quy định. Trên cơ sở kết quả sơ kết 01 năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, cần kịp thời tháo gỡ, xử lý dứt điểm những khó khăn, vướng mắc, bảo đảm bộ máy vận hành thông suốt, gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân tốt hơn. Chủ động đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị địa phương trong giai đoạn mới, trong đó có việc giải quyết thực chất các kiến nghị, đáp ứng được mong muốn của cử tri, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

c) Tập trung rà soát, chỉ đạo giải quyết kịp thời những kiến nghị gửi tới Kỳ họp thứ 6 (Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026) của Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp tục phân đấu tỷ lệ giải quyết, trả lời xong và thông tin, trả lời kiến nghị của cử tri tiếp tục tăng cao so với kết quả đạt được hiện nay. Kiểm đếm thường xuyên kết quả giải quyết kiến nghị cử tri, phản ánh của Nhân dân; hằng quý có báo cáo kết quả về Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh nhằm tăng cường trách nhiệm của các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc phối hợp giải quyết kiến nghị cử tri.

d) Chỉ đạo các sở, ban, ngành nâng cao trách nhiệm trong tham mưu đề xuất các giải pháp có chất lượng với UBND tỉnh trong giải quyết kiến nghị thuộc lĩnh vực quản lý, nhất là đối với các kiến nghị có nội dung mang tính liên ngành, liên xã phường, phức tạp kéo dài. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các ban, các tổ đại biểu HĐND tỉnh trong cung cấp thông tin, giải trình, trả lời, giải quyết các KNCT, tạo sự đồng thuận của cử tri và Nhân dân.

đ) Chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các sở, ban, ngành, UBND cấp xã trong việc xem xét, giải quyết KNCT, trong đó chú trọng thanh tra, kiểm tra, giám sát trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền cấp xã, người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước và người có thẩm quyền trong việc giải quyết KNCT, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đối thoại trực tiếp với người dân và xử lý phản ánh, kiến nghị của Nhân dân theo đúng quy định. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị chậm giải quyết đối với các KNCT phải tiến hành kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong

việc chậm xem xét giải quyết KNCT, không để chậm trễ, kéo dài, phát sinh quy trình, thủ tục hành chính trong việc xem xét, giải quyết kiến nghị của cử tri.

e) Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường hoạt động giám sát chuyên đề việc giải quyết kiến nghị của cử tri, giám sát thường xuyên, trực tiếp, giám sát tại kỳ họp thông qua hoạt động chất vấn và giải trình giữa hai kỳ họp; kịp thời đôn đốc, kiến nghị giải quyết dứt điểm các kiến nghị cử tri còn tồn đọng.

g) Các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh: (i1) Tiếp tục phát huy và nâng cao vai trò, tăng cường giám sát thường xuyên việc giải quyết KNCT, kịp thời kiến nghị những nội dung chậm tiến độ, chưa rõ trách nhiệm hoặc thiếu thông tin đến Thường trực HĐND tỉnh; có quan điểm rõ ràng, dứt khoát, có căn cứ đối với kết quả giải quyết đến từng việc cụ thể... (i2) Chú trọng giám sát việc thực hiện nội dung kiến nghị sau giám sát, giám sát việc thực hiện các cam kết để bảo đảm thực hiện đầy đủ, kịp thời, phát huy vai trò giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử. (i3) Thông tin kịp thời kết quả giải quyết KNCT của UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tới cấp ủy, chính quyền và cử tri nơi có kiến nghị. Kiến nghị với cơ quan chức năng về những khó khăn, vướng mắc, đề xuất các giải pháp, góp phần giải quyết hiệu quả kiến nghị của cử tri. (i4) Tiếp tục nâng cao trách nhiệm, chất lượng tổng hợp, phân loại kiến nghị cử tri, bảo đảm khách quan, rõ địa chỉ, rõ nội dung kiến nghị, đúng lĩnh vực, đúng thẩm quyền, đúng pháp luật, không tổng hợp kiến nghị thuộc trách nhiệm của cấp xã lên cấp tỉnh; xem xét kỹ lưỡng việc tổng hợp các kiến nghị về đầu tư xây dựng thuộc nhiệm vụ chi của tỉnh, chú trọng đôn đốc giải quyết các kiến nghị chính đáng, hợp pháp của cử tri và Nhân dân theo đúng thẩm quyền, kịp thời, khách quan, minh bạch và triệt để. (i5) Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, cấp tỉnh (nơi đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri) để thống nhất các nội dung KNCT gửi đến Thường trực HĐND tỉnh báo cáo tại Kỳ họp HĐND tỉnh.

h) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh: (i1) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc tiếp nhận, giải quyết kiến nghị cử tri, đảm bảo tính khách quan, công khai, minh bạch. (i2) Tăng cường công tác phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh, tổ đại biểu HĐND tỉnh đổi mới hình thức, phương pháp tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương; phối hợp chặt chẽ với tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri bảo đảm đúng thẩm quyền, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri. (i3) Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị của cử tri; phối hợp cập nhật, chia sẻ thông tin về tình hình, tiến độ và kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri theo đúng thời hạn, thẩm quyền quy định; phối hợp rà soát, xác định các kiến nghị đã quá thời hạn giải quyết hoặc việc giải quyết chưa bảo đảm yêu cầu để kịp thời trao đổi, thống nhất với cơ quan có thẩm quyền biện pháp xử lý, giải quyết dứt điểm. (i4) Thực hiện việc đôn đốc, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết hoặc tổ chức giám sát đối với các nội dung chậm giải quyết, giải quyết chưa dứt điểm; nghiên cứu, rà soát, lựa chọn các kiến nghị của cử tri

có tính chất quan trọng, bức xúc, kéo dài để đưa vào chương trình giám sát, chất vấn hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương.

i. Cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh: Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc thông tin, tuyên truyền kết quả giải quyết kiến nghị cử tri, kịp thời đăng tải, công khai kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, duy trì hiệu quả các chuyên mục “Đại biểu với cử tri”, “Đại biểu dân cử với cử tri” trên các hạ tầng truyền thông. Tăng cường tương tác hai chiều giữa cử tri và chính quyền trên các hạ tầng truyền thông và qua các nền tảng số kịp thời phản ánh, xử lý thông tin để cử tri tham gia giám sát trực tiếp việc giải quyết kiến nghị cử tri.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khoá XV, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- UB MTTQ tỉnh và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, DN1.

CHỦ TỊCH

Trịnh Thị Minh Thanh

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
TIẾP TỤC GIẢI QUYẾT TRONG THỜI GIAN TỚI

(Kèm theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của HĐND tỉnh)

STT	Nội dung kiến nghị	Ghi chú
I. Kiến nghị cử tri gửi các kỳ họp trước (10 kiến nghị)		
1	Cử tri đặc khu Vân Đồn: Dự án Hồ Đồng Động đã thông báo thu hồi đất nhưng đến nay còn rất nhiều hộ dân chưa được nhận tiền bồi thường giải phóng mặt bằng, đề nghị Tỉnh quan tâm chỉ đạo.	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách
2	Cử tri phường Hồng Gai: (Cử tri phường Trần Hưng Đạo - trước sáp nhập): Công trình Nhà ở chung cư Trần Hưng Đạo Plaza đã hoàn thành và các hộ dân sinh sống từ lâu, tuy nhiên đến nay vẫn chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, người dân không được bảo đảm quyền lợi sở hữu, sử dụng, hạn chế những giao dịch dân sự. Đề nghị các cấp chính quyền có giải pháp tháo gỡ những khó khăn liên quan đến việc bàn giao công trình và cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà cho các hộ dân.	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách
3	Cử tri xã Hải Sơn: Đề nghị Tỉnh quan tâm, chỉ đạo các đơn vị liên quan cho lắp đặt trạm thu phát sóng điện thoại tại điểm bản 26 hộ thôn Thán Phún và điểm xóm Đồi Tây, thôn Pò Hèn, xã Hải Sơn để bảo đảm thông tin, liên lạc cho Nhân dân.	Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội
4	Cử tri các phường/xã: Hiệp Hòa, Đông Triều, Hoàng Quế: Công trình cấp nước tập trung trên địa bàn thành phố Đông Triều được Chương trình Pfor đầu tư tại 06 xã, phường (Hồng Thái Đông, Hồng Thái Tây, Yên Đức, Hoàng Quế, Thủy An, Bình Dương, Nguyễn Huệ) và đưa vào sử dụng từ năm 2017, do Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý. Tuy nhiên, hiện nay việc sử dụng nước của các dự án được Chương trình Pfor đầu tư trên địa bàn gặp một số khó khăn như: hệ thống đường ống được đầu tư từ lâu ít được duy tu sửa chữa, nhiều đường ống bị hư hỏng, chưa được khắc phục; áp lực nước thấp, lượng nước không đủ cung cấp cho các hộ dân trên địa bàn một số xã, phường như: Hoàng Quế, Hồng Thái Đông, Hồng Thái Tây. Bên cạnh đó, Trung tâm không có hồ chứa nước dự trữ mà bơm trực tiếp nguồn nước mặt tại các sông, do đó vào mùa khô nước thường xuyên bị nhiễm mặn gây ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của Nhân dân	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách

STT	Nội dung kiến nghị	Ghi chú
	trên địa bàn. Để nâng cao tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch và đảm bảo sức khỏe, chất lượng đời sống nhân dân, đề nghị Tỉnh quan tâm: (i1) Đầu tư, nâng cấp sửa chữa cơ sở vật chất đã xuống cấp của Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn và có giải pháp giảm thiểu tình trạng nguồn nước bị nhiễm mặn trên địa bàn. (i2) Có giải pháp để bàn giao tài sản từ các công trình cấp nước tập trung do Chương trình Pfor đầu tư về Công ty nước sạch Quảng Ninh, Xí nghiệp nước Đông Triều để nâng cao chất lượng nước và mở rộng mạng lưới phục vụ góp phần nâng cao tỷ lệ nhân dân sử dụng nước sạch trên địa bàn.	
5	Cử tri các phường: Vàng Danh, Đông Mai: Hiện nay, hơn 40 hộ dân tại Tổ 8, 9, 10 khu Nam Trung, phường Nam Khê, thuộc địa giới hành chính thành phố Uông Bí nhưng hộ khẩu thường trú lại thuộc phường Đông Mai, thị xã Quảng Yên (trong đó có một số hộ dân được thị xã Quảng Yên cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất); hiện nay, các hộ dân đang gặp rất nhiều khó khăn trong việc mua, bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất và thực hiện các quyền công dân của mình. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành và các địa phương, đơn vị có liên quan khắc phục tình trạng trên để thống nhất trong công tác quản lý và đảm bảo quyền lợi cho người dân.	Lĩnh vực Pháp chế
6	Cử tri phường Cao Xanh: Dự án “Đồi Chè” đã kéo dài quá lâu, từ năm 2003 đến nay, nhân dân khu phố 5 đề nghị cho biết dự án có tiếp tục triển khai hay không, nếu tiếp tục triển khai đề nghị đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nếu chưa triển khai được, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng xem xét, tạo điều kiện để người dân được thực hiện các quyền sử dụng đất để giao dịch, xây dựng, sửa chữa nhà cửa để ổn định cuộc sống.	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách
7	Cử tri phường Mông Dương (xã Dương Huy - trước sáp nhập): Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, có ý kiến đối với Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện cho các hộ dân thuộc thôn Khe Sím, xã Dương Huy được tiếp tục thực hiện Đề án di dân giai đoạn 2 trước mùa mưa bão năm 2025.	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách
8	Cử tri phường Uông Bí: Hiện nay, tuyến đê khu vực Đền Công, phường Trung Vương (trước khi sáp nhập) đã xuống cấp nghiêm trọng, nhiều đoạn sạt lở, mặt đê thấp, hẹp, chưa được kiên cố hóa, ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn phòng chống thiên tai cho khu vực, đặc biệt là trong mùa mưa lũ. Bên cạnh đó, tuyến đê này cũng là trục giao	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách

STT	Nội dung kiến nghị	Ghi chú
	thông kết nối, phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất của nhân dân 3 khu Điền Công. Việc đầu tư nâng cấp tuyến đê không chỉ bảo đảm an toàn dân sinh mà còn góp phần từng bước hoàn thiện hạ tầng theo quy hoạch của thành phố Uông Bí và tỉnh Quảng Ninh. Do đó, đề nghị UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan sớm xem xét, triển khai việc kiên cố hóa, nâng cấp tuyến đê Điền Công để phòng chống thiên tai và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.	
9	Cử tri phường Uông Bí: Từ những thiệt hại do Con bão số 3 năm 2024, thành phố Uông Bí hiện nay đã rất quyết liệt trong việc xử lý các công trình hồ, đập. Song một trong những tác nhân gây ngập lụt khi có mưa lớn là lòng hồ, lòng sông đã bị bồi lắng quá đầy, ngăn cản dòng chảy và không trữ được nước. Trước mùa mưa bão đang đến gần, Nhân dân rất lo lắng, cử tri đề nghị tỉnh sớm cho chủ trương chỉ đạo và bố trí kinh phí để nạo vét lòng sông Sinh và sông Uông. Đồng thời tiếp tục quan tâm sửa chữa, nâng cấp cống thoát nước trên tuyến đê Vành Kiệu.	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách
10	Cử tri phường Uông Bí: (phường Vàng Danh - trước sáp nhập): Thành phố Uông Bí đã hoàn thành lập quy hoạch chung và các quy hoạch phân khu trên địa bàn, đã được UBND tỉnh phê duyệt. Trong đó có Khu 6 phường Bắc Sơn (nay là khu Bắc Sơn 6, phường Vàng Danh) quy hoạch có Hồ nước 12 Khe. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục xem xét đầu tư xây dựng hồ nước ngọt này nhằm giải quyết 03 vấn đề cấp thiết hiện nay là: (1) Đảm bảo an ninh nguồn nước phục vụ sinh hoạt cho nhân dân; (2) Khắc phục được tình trạng mưa lớn ngập lụt nhà ở của Nhân dân trong khu dân cư, gây thiệt hại về tài sản của Nhân dân; (3) Đảm bảo nguồn nước cung cấp cho các khu công nghiệp, cụm công nghiệp lớn của tỉnh trong tương lai như khu công nghiệp Sông Khoai, AMATA, cụm công nghiệp Phương Nam, Phương Nam 2.... Nếu Tỉnh không triển khai thì có quyết định điều chỉnh quy hoạch để tạo điều kiện cho Nhân dân phát triển kinh tế.	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách
II. Kiến nghị cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 34 (06 kiến nghị)		
1	Cử tri phường Bãi Cháy: (12) Dự án khu nhà ở sân vườn Cái Dầm kéo dài trên 20 năm chưa hoàn thiện, hạ tầng xuống cấp gây ảnh hưởng đời sống Nhân dân. Đề nghị Tỉnh sớm có phương án giải quyết dứt điểm để hoàn thiện hạ tầng khu dân cư.	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách

STT	Nội dung kiến nghị	Ghi chú
2	Cử tri phường Móng Cái 3: (17) Đề nghị Tỉnh xem xét có cơ chế hỗ trợ hạ tầng đầu nối nước sạch đến nhà một số hộ dân thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, gia đình chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn, hộ vừa thoát nghèo, cận nghèo do kinh phí đầu nối từ hệ thống dẫn nước chính hiện nay khá lớn.	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách
3	Cử tri 03 phường: Ưông Bí, Vàng Danh, Yên Tử: (7) Tuyến đường vành đai phía Bắc, đoạn từ Nhà máy Nhiệt điện Ưông Bí - Lũng Xanh - Yên Trung đã có trong các quy hoạch, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo nghiên cứu, đầu tư xây dựng sớm, tạo trục giao thông chiến lược kết nối liên thông giữa 3 phường và các điểm du lịch lớn.	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách
4	Cử tri phường Quảng Yên: (9) Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm sớm triển khai dự án tu bổ, tôn tạo Di tích lịch sử cấp Quốc gia Đền Quan Đại (đã phê duyệt tại Quyết định số 3133/QĐ-UBND năm 2022), đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách
5	Cử tri xã Quảng Hà: (5) Tại ngã tư quốc lộ 18 giao cắt đường từ cảng Hải Hà lên cao tốc xảy ra nhiều tai nạn giao thông vào giờ cao điểm công nhân khu công nghiệp Texhong đi làm nhưng không có đèn đường chiếu sáng. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo đầu tư đèn đường chiếu sáng từ trạm thu phí tới nút giao Quốc lộ 18 để đảm bảo an toàn giao thông.	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách
6	Cử tri phường Hoàng Quế: (19) Tuyến Quốc lộ 18 đoạn từ Km65+800 đến Km66+800 thuộc dự án BOT Phả Lại hiện chưa có hệ thống chiếu sáng và an toàn giao thông đầy đủ. Đề nghị Tỉnh chỉ đạo đầu tư lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng và bổ sung hệ thống báo hiệu đường bộ.	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách